

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 42/2019/HS-ST

Ngày: 12/6/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Minh Hoàng - Ủy viên Ban chấp hành Thành đoàn Vĩnh Long

- Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa – Giáo viên nghỉ hưu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long - tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sang - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Mùi Thanh H, sinh ngày 19/4/2004. Nơi sinh: Bà Rịa Vũng Tàu

Nơi cư trú: Số T đường Đ, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H – sinh năm 1971 và bà Mùi Thị Thùy H – sinh năm 1977. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Thanh P, sinh năm: 1991. Nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: Số B ấp A, xã H, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh T – sinh năm 1970 (chết) và bà Nguyễn Thị Thùy T – sinh năm 1973. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/11/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/7/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2019, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Duy K, sinh năm: 1982. Nơi sinh: Thành phố Cần Thơ

Nơi cư trú: Số T, khu vực M, phường N, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P – sinh năm 1958 và bà Trần Thị H – sinh năm 1963. Vợ: Bùi Xuân H – Sinh năm 1985 (ly hôn); có 01 con.

Tiền án: 03

- Ngày 09/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 39 ngày 09/8/2016)

- Ngày 02/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 20 ngày 02/3/2016). Đã chấp hành xong hình phạt của 02 bản án ngày 03/4/2017.

- Ngày 05/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 48 ngày 25/9/2017). Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2018.

Tiền sự: 02

- Ngày 07/10/2015 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ phạt hành chính 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

- Ngày 27/6/2015 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ phạt hành chính 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

Ngày 09/9/2015 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Bình Thủy, thành phố Cần Thơ phạt hành chính 750.000 đồng (nộp phạt xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

4. Mai Hoài N, sinh năm: 1992. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang

Nơi cư trú: Tổ M, ấp B, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H – sinh năm 1972 và bà Võ Thị Mỹ H – sinh năm 1972. Vợ con: Chưa có.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2012 sử dụng trái phép chất ma túy bị Ủy ban nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Mùi Thanh H:* Bà Mùi Thị Thùy H, sinh năm: 1977 (mẹ ruột của bị cáo H); nơi cư trú: Số T, đường Đ, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Mùi Thanh H:* Luật sư Nguyễn Anh Thy - Văn phòng Luật sư Anh Thư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Số T, khu vực M, phường N, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

- Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Bà Phan Kim L (M), sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số B, đường C, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Chị Hồ Ngọc H, sinh ngày: 19/12/2000; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1950; nơi cư trú: Số B, Khóm H, Phường T, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 09 giờ ngày 09/01/2019 lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long trên đường làm nhiệm vụ tuần tra đến khu vực đường H, Phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long phát hiện Nguyễn Duy K điều khiển xe mô tô biển số 65FA-7610 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện K đang cầm trên tay trái 01 gói giấy bạc khi thấy lực lượng tuần tra K bỏ xuống đường nơi K dừng xe. Tiến hành kiểm tra gói giấy bạc K vừa bỏ xuống đất phát hiện bên trong có chất bột màu trắng (nghi là ma túy), tiến hành kiểm tra người lực lượng làm nhiệm vụ phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của K có số tiền 65.000 đồng, 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 ống nước cất.

Theo kết luận giám định số 15/KLGD - PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc là ma túy, có khối lượng 0,1427 gam, loại Heroin.

Quá trình điều tra Nguyễn Duy K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Duy K là người nghiện ma túy Heroin từ năm 2001. Vào khoảng 08 giờ ngày 09/01/2019 để có ma túy sử dụng K điều khiển xe mô tô 65FA-7610 từ thành phố Cần Thơ đến khu vực đầu hẻm B khóm D, Phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tìm mua ma túy Heroin về sử dụng thì K gặp Mùi Thanh H đang ở khu vực này bán ma túy nên K hỏi mua 240.000 đồng ma túy loại Heroin. Sau khi K đưa H 240.000 đồng thì H đến gốc cây da ở gần khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long lấy 01 gói ma túy Heroin được gói sẵn trong tờ giấy bạc giao cho K. Sau khi mua ma túy xong K cầm trong lòng bàn tay trái điều khiển xe mô tô 65FA-7610 đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long yêu cầu dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện số ma túy vừa mua đang cầm trên tay nên K bỏ xuống nền đường nơi đang dừng xe thì bị phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua và vật chứng liên quan.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 10 giờ ngày 09/01/2019 lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long tiếp tục tuần tra tại khu vực tổ M đường H, khóm T, Phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện Mai Hoài N điều khiển xe mô tô biển số 64C1-030.88 chở Hồ Ngọc H có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện N đang cầm trên tay trái 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy), 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (ma túy) và 01 đoạn ống nhựa màu vàng - sọc trắng bên trong có chất tinh thể trong suốt. Kiểm tra người lực lượng làm nhiệm vụ phát hiện trong túi quần bên trái phía trước N số tiền 10.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 14 /KLGD - PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc và trong đoạn ống nhựa màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 0,2695 gam, loại Heroin. Mẫu tinh thể trong suốt bên trong đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng có khối lượng 0,0392 gam, không tìm thấy chất ma túy.

Quá trình điều tra Mai Hoài N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Mai Hoài N là người nghiện ma túy Heroin và Methamphetamine từ năm 2011. Vào khoảng 09 giờ ngày 09/01/2019 N rủ Hồ Ngọc H đi từ huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang qua thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long chơi thì H đồng ý, khi đến thành phố Vĩnh Long do N cần ma túy để sử dụng nên N chở H đến ngã tư đường S và đường B, Phường M, thành phố Vĩnh Long cho H đứng đợi, N nói với H là đi công chuyện rồi vào hẻm B, khóm D, phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long gặp Trương Thanh P đang bán ma túy, N hỏi mua ma túy Heroin và Methamphetamine với giá tổng cộng 360.000 đồng. Sau đó N lấy số tiền 345.000 đồng đưa cho P, P kiểm tra thấy không đủ nên N đưa thêm 15.000 đồng, sau khi nhận đủ số tiền 360.000 đồng thì P đến gốc cây da ở gần khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long lấy ma túy được gói sẵn trong gói giấy bạc và chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín và 01 đoạn ống nhựa màu vàng - sọc trắng bên trong có chất tinh thể trong suốt giao cho N, N cầm số ma túy vừa mua trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi ra ngã tư đường S và đường B, Phường M, thành phố Vĩnh Long nơi H đang đứng đợi sau đó N chở H về huyện

Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long yêu cầu dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ số ma túy N vừa mua.

Qua làm việc Mùi Thanh H và Trương Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 06 giờ ngày 09/01/2019 Mùi Thanh H đến khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long gặp một người phụ nữ tên P (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) thì được P rủ H giúp P bán trái phép chất ma túy, công việc cụ thể là trực tiếp bán chất ma túy cho người mua, ma túy đã phân chia sẵn, mỗi ngày P cho H 100.000 đồng, thì H đồng ý thực hiện. Sau khi P giao ma túy cho H thì H đem cất giấu dưới gốc cây da khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày 09/01/2019 thì H gặp Trương Thanh P nên rủ P cùng tham gia mua bán trái phép chất ma túy, công việc của P là trực tiếp gặp người mua ma túy để hỏi biết số lượng bao nhiêu sau đó đến vị trí gốc cây da lấy ma túy giao cho người mua. Đến khoảng 09 giờ ngày 09/01/2019 thì H trực tiếp bán chất ma túy cho Nguyễn Duy K tại khu vực đầu hẻm B, khóm D, Phường M, thành phố Vĩnh Long với giá 240.000 đồng, sau đó thì K bị bắt quả tang tại khu vực đường H, Phường M, thành phố Vĩnh Long. Khoảng 10 giờ ngày 09/01/2019 Trương Thanh P bán chất ma túy cho Mai Hoài N tại khu vực đầu hẻm B, khóm D, Phường M, thành phố Vĩnh Long, trước khi P giao ma túy cho N thì P nhận tiền của N đủ 360.000 đồng và đưa lại cho H. Sau đó thì N bị bắt quả tang tại khu vực đường H, phường M, thành phố Vĩnh Long. Sau khi bán ma túy cho K thì H được P cho 5.000 đồng và bán ma túy cho N thì được P cho 20.000 đồng, sử dụng số tiền này H và P mua 02 chai nước uống.

Qua trích xuất hình ảnh camera an ninh vào ngày 09/01/2019 tại khu vực gốc cây da ở gần khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xác định được đoạn ghi hình Mùi Thanh H bán ma túy cho Nguyễn Duy K và đoạn ghi hình Trương Thanh P bán ma túy cho Mai Hoài N. Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Duy K nhận dạng người bán ma túy cho K thì K xác định đúng là Mùi Thanh H và cho Mai Hoài N nhận dạng người bán ma túy cho N thì N xác định đúng là Trương Thanh P. Cơ quan điều tra cho Mùi Thanh H, Trương Thanh P xác định vị trí, nơi bán ma túy cho Nguyễn Duy K, Mai Hoài N thì vị trí H và P xác định phù hợp với đoạn ghi hình qua trích xuất camera an ninh.

Đối với người phụ nữ tên P không biết rõ họ tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh và làm việc được, khi nào làm được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSND TPVL ngày 03/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Mùi Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trương Thanh P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Duy K và Mai Hoài N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mùi Thanh H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Thanh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Hoài N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho tất cả các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long;

01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành Trung, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long;

01 ống nước cất; 01 ống kim tiêm; 01 nón kết màu đen có chữ Ferrari; 01 áo thun màu trắng có chữ Since; 01 quần short màu xanh có chữ Levis; 01 áo sơ mi màu xanh tay dài có chữ Kffasshion; 01 quần jean có chữ jeansco; 01 nón kết màu đỏ;

Trả lại cho bà Phan Kim L 6.000.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo H 80.000 đồng; bị cáo K 65.000 đồng; bị cáo N 10.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 5.000 đồng là tiền bị cáo H thu lợi từ việc bán ma túy.

Buộc bị cáo Mùi Thanh H nộp 20.000 đồng tiền thu lợi từ việc bán ma túy sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà các bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Mùi Thanh H phát biểu: Thống nhất về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ quy định ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng các Điều 90, 91, 92, 95 Bộ luật Hình sự quy định xử lý bị cáo chưa thành niên phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Mùi Thanh H và Trương Thanh P khai nhận: Sáng ngày 09/01/2019 bị cáo H đến khu vực chợ C, Phường M, thành phố Vĩnh Long gặp người phụ nữ tên P thì được P kêu phụ bán ma túy, do cần tiền xài nên bị cáo đồng ý. P giao ma túy cho bị cáo cất giấu dưới gốc cây da khi có người mua thì lấy bán. Sau đó bị cáo gặp Trương Thanh P nên bị cáo rủ P tham gia bán ma túy bị cáo cho tiền xài nên P đồng ý.

Khoảng 09 giờ ngày 09/01/2019 bị cáo H bán cho Nguyễn Duy K ma túy loại Heroin với giá 240.000 đồng.

Khoảng 10 giờ cùng ngày bị cáo P bán cho Mai Hoài N ma túy loại Heroin và Methamphetamine với giá 360.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền thì P đưa tiền cho bị cáo H rồi đến gốc cây da lấy ma túy đưa cho N.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời trình bày của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mùi Thanh H và Trương Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mùi Thanh H đã bán ma túy cho Nguyễn Duy K và Mai Hoài N thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung thuộc điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Trương Thanh P bán ma túy cho Mai Hoài N thuộc trường hợp định khung tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Duy K và Mai Hoài N khai nhận: Các bị cáo là người nghiện ma túy nên sáng ngày 09/01/2019 các bị cáo đến khu vực chợ C thuộc Phường M, thành phố Vĩnh Long để mua ma túy sử dụng. Bị cáo K gặp Mùi Thanh H mua ma túy loại Heroin với giá 240.000 đồng. Bị cáo N gặp Trương

Thanh P mua ma túy loại Heroin và Methamphetamine với giá 360.000 đồng. Trên đường về thì cả hai bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long đi tuần tra bắt giữ. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự

Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận chất ma túy thu giữ của bị cáo K là Heroin có khối lượng 0,1427 gam; của bị cáo N là Heroin có khối lượng là 0,2695 gam nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo K và N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác.

Heroin là một trong những chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người, là một trong những nguyên nhân gây lây lan căn bệnh HIV-AIDS và làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do có nhiều tác hại nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Bản thân các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn thực hiện một cách cố ý qua việc bán ma túy cho người khác để hưởng lợi và tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, với hành vi phạm tội này các bị cáo cần phải bị xử lý một mức án nghiêm khắc, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét vai trò của bị cáo H và P trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo H: Bị cáo là người rủ rê bị cáo Phong phạm tội, là người trực tiếp bán ma túy và thu tiền của những người nghiện nên phải xử lý nặng hơn bị cáo P mới thỏa đáng.

Đối với bị cáo P: Bị cáo tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo H, trực tiếp bán ma túy cho những người nghiện, vì vậy cũng cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc trong khung hình phạt đúng với tính chất mức độ của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Đối với bị cáo K: Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Lần phạm tội ngày 25/9/2017 tài sản bị xâm phạm dưới mức tối thiểu chịu trách nhiệm hình sự nên Tòa án khi xét xử đã dùng hai tiền án năm 2016 làm căn cứ định tội, nên lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo H phạm tội khi chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế nên cũng cần áp dụng các Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự để xem xét khi Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đây là loại tội phạm ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 249; 251 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội hơn nữa bản thân các bị cáo là người nghiện, người chưa thành niên không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ và các điều khoản xử lý người chưa thành niên phạm tội là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành Trung, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 ống nước cất; 01 ống kim tiêm; 01 nón kết màu đen có chữ Ferrari; 01 áo thun màu trắng có chữ Since; 01 quần short màu xanh có chữ Levis; 01 áo sơ mi màu xanh tay dài có chữ Kffashion; 01 quần jean có chữ jeansco; 01 nón kết màu đỏ.

Trả lại cho bà Phan Kim L 6.000.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo H 80.000 đồng; bị cáo K 65.000 đồng; bị cáo N 10.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.000 đồng là tiền bị cáo H thu lợi từ việc bán ma túy.

Buộc bị cáo Mùi Thanh H nộp 20.000 đồng tiền thu lợi từ việc bán ma túy sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật. Bị cáo H được miễn án phí vì là người chưa thành niên phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Mùi Thanh H và Trương Thanh P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K và Mai Hoài N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Thanh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo H được tính từ ngày 04/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58, 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thanh P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo P được tính từ ngày 04/3/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo K được tính từ ngày 09/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Hoài N 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo N được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

II. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 003824 ngày 25/4/2019 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 gói niêm phong sau giám định có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Mai Định và chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành Trung, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 ống nước cất; 01 ống kim tiêm; 01 nón kết màu đen có chữ Ferrari; 01 áo thun màu trắng có chữ Since; 01 quần short màu xanh có chữ Levis; 01 áo sơ mi màu xanh tay dài có chữ Kffashion; 01 quần jean có chữ jeansco; 01 nón kết màu đỏ.

Trả lại cho bà Phan Kim L 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng);

Trả lại cho bị cáo H 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng); bị cáo K 65.000 đồng (sáu mươi lăm ngàn đồng); bị cáo N 10.000 đồng (mười ngàn đồng) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.000 đồng (năm ngàn đồng).

Buộc bị cáo Mùi Thanh H nộp 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) là tiền thu lợi từ việc bán ma túy sung quỹ nhà nước.

III. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc các bị cáo Trương Thanh P, Nguyễn Duy K, Mai Hoài N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí cho bị cáo Mùi Thanh H.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, luật sư bào chữa cho bị cáo Mùi Thanh H và bà Võ Thị Mỹ H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo và trại giam;
- Tòa án tỉnh VL;
- Công an TPVL;
- Viện Kiểm Sát TPVL;
- Viện Kiểm sát NDTVL;
- Thi hành án TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu